

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2023 về kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một số sở, ngành và cán bộ, công chức; công tác cải cách hành chính và nâng cao bộ tiêu chí cần quan tâm, cải thiện

Tại Hội nghị Kiểm điểm công tác năm 2023 của Ban Cán sự Đảng và tập thể lãnh đạo UBND Thành phố, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố và tập thể UBND Thành phố đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong năm 2023, trong đó có nội dung: “Kỷ cương hành chính có chuyển biến tích cực, nhất là sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy, tuy nhiên, kết quả chưa được như mong đợi. Còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một số sở, ngành và cán bộ, công chức...ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện các nhiệm vụ. Công tác cải cách hành chính và nâng cao bộ tiêu chí của Thành phố cần tiếp tục được quan tâm, cải thiện”.

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; khắc phục triệt để tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc.

- Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC); tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Bộ tiêu chí về CCHC để phát huy vai trò là công cụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành Kế hoạch CCHC giai đoạn của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm thống nhất với các nhiệm vụ đã được xác định tại các văn bản chỉ đạo của Thành phố liên quan về kỷ luật, kỷ cương hành chính, CCHC.

- Kế hoạch được triển khai tới 100% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố; quá trình tổ chức, thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; khắc phục triệt để tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một số sở, ngành và cán bộ, công chức ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện các nhiệm vụ

1.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND Thành phố. Trực tiếp, chủ động giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Quyết định công việc theo thẩm quyền và không trình UBND Thành phố, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND Thành phố những công việc thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã. Chịu trách nhiệm cá nhân, trực tiếp, toàn diện trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố và trước pháp luật đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, ủy quyền, được giao nhiệm vụ.

1.2. Không chuyển công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị mình sang cơ quan, đơn vị khác; không giải quyết các công việc được xác định thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị khác; trả lại văn bản cho cơ quan, đơn vị, địa phương xin ý kiến nếu không đúng thẩm quyền hoặc thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị xin ý kiến.

1.3. Khi giải quyết công việc, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì phải chủ động, tích cực, phối hợp có hiệu quả với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan. Không lấy ý kiến phối hợp của cơ quan không liên quan hoặc không cần thiết, làm ảnh hưởng đến tiến độ xử lý công việc. Cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời đúng thời hạn, chính kiến rõ ràng; không trả lời chung chung, thiếu trách nhiệm hoặc né tránh trách nhiệm. Trường hợp quá thời hạn quy định mà cơ quan được lấy ý kiến không trả lời hoặc chậm trả lời thì được xác định là đồng ý với ý kiến và đề xuất của cơ quan lấy ý kiến. Cơ quan lấy ý kiến có văn bản thông báo lại và cơ quan không có ý kiến hoặc chậm có ý kiến trả lời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố.

1.4. Đối với các hồ sơ, đề án, dự án trình UBND Thành phố, Chủ tịch, Phó Chủ tịch còn ý kiến khác nhau giữa các cơ quan về những nội dung chủ yếu của đề án thì Thủ trưởng cơ quan chủ trì phải đề cao trách nhiệm cá nhân, chủ động làm việc trực tiếp với Thủ trưởng cơ quan có ý kiến khác để trao đổi, thống nhất trước khi trình UBND Thành phố, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND Thành phố theo đúng quy định của Quy chế làm việc của UBND Thành phố.

1.5. Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã

a) Chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật; không trình công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương lên UBND Thành phố, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND Thành phố và Sở, ban, ngành; không lạm dụng việc lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố để né tránh trách nhiệm.

b) Khẩn trương rà soát các nhiệm vụ, công việc của địa phương để kịp thời xem xét, quyết định theo thẩm quyền và trong thời hạn được pháp luật quy định, nhất là đối với những công việc đã đến thời hạn giải quyết.

1.6. Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã trực thuộc Thành phố:

a) Tập trung rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung ngay quy trình phân công và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công việc tại cơ quan, đơn vị; đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa những quy trình, thủ tục không cần thiết; cụ thể, cá thể hóa quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong từng khâu của quy trình xử lý công việc, tuyệt đối không để xảy ra việc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, bảo đảm các công việc thuộc thẩm quyền phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn thời gian thực hiện.

b) Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được cấp có thẩm quyền giao.

c) Trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định những vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định.

d) Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các cơ quan, tập thể, cán bộ, công chức quyết liệt trong thi hành công vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, dám nói, dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo vì lợi ích chung.

2. Nâng cao hiệu quả công tác CCHC; tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Bộ tiêu chí về CCHC để phát huy vai trò là công cụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành CCHC của Thành phố

2.1. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; tập trung triển khai, hoàn thành 100% các nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch CCHC năm 2024 của Thành phố, Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị và các chỉ tiêu, mục tiêu được Thành phố đề ra tại Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 01/6/2021 về Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 01-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội; định kỳ thực hiện kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất sáng kiến trong công tác CCHC (*trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể tại Biểu kèm theo Kế hoạch*). Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Bộ tiêu chí về CCHC, phát huy vai trò là công cụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành CCHC của Thành phố.

2.2. Tập trung tham mưu UBND Thành phố, phối hợp với các cơ quan chức năng của Chính phủ và Quốc hội hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thủ đô sửa đổi để trình với Quốc hội xem xét thông qua vào kỳ họp tháng 5/2024. Rà soát, tham mưu xây dựng văn bản triển khai Luật Thủ đô sau khi được thông qua đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

2.3. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định; chú trọng việc triển khai thực hiện đổi mới Bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố để khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ. Thường xuyên cập nhật và công khai hằng tháng kết quả giải quyết TTHC; kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, doanh nghiệp tại trụ sở cơ quan và trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2.4. Tiếp tục tham mưu, rà soát, tổ chức sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế. Các cơ quan, đơn vị triển khai rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực đối với từng vị trí việc làm. UBND các quận, huyện, thị xã cần tập trung chỉ đạo cấp ủy, UBND các xã, phường, thị trấn tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân tại địa phương; triển khai thực hiện đúng trình tự, pháp luật, bài bản, kỷ lưỡng, tạo sự thống nhất trong toàn hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân đối với chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn.

2.5. Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đổi mới công tác tuyển dụng, thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 14/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2.6. Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn ngân sách nhà nước, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định. Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, đảm bảo tăng tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

2.7. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục duy trì, vận hành các hệ thống thông tin đã được

triển khai, phục vụ người dân, doanh nghiệp và các hệ thống phục vụ hoạt động điều hành nội bộ của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và bảo đảm tiến độ theo đúng lộ trình Đề án 06.

2.8. Xây dựng phương án đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp đảm bảo phù hợp quy định mới của Trung ương và phản ánh thực chất, khách quan hiệu quả, chất lượng CCHC của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

- Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị để xây dựng văn bản tổ chức thực hiện; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì các nhiệm vụ cụ thể tại Biểu kèm theo Kế hoạch chủ động triển khai thực hiện.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình; các sở, ngành chịu trách nhiệm chủ trì các nhiệm vụ cụ thể báo cáo kết quả gửi Sở Nội vụ trước ngày **30/11/2024** để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND TP; UBND Quận; UBND Huyện; UBND Thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&TH HN, Công giao tiếp điện tử TPHN;
- Các Báo: Hà Nội Mới, KT&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP; các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, SNV_(M.Phương).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Minh Hải

Phụ lục
DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2024 của UBND Thành phố)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn nhiệm vụ
1.	Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Bộ Chỉ số đánh giá công tác CCHC của các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2024	Quyết định ban hành Bộ Chỉ số	Văn bản số 4511/VP-KSTTHC ngày 17/4/2024 của Văn phòng UBND TP
2.	Tham mưu xây dựng Bộ Chỉ số CCHC áp dụng đối với các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2024	Quyết định ban hành Bộ Chỉ số	Văn bản số 4511/VP-KSTTHC ngày 17/4/2024 của Văn phòng UBND TP
3.	Tham mưu xây dựng Bộ Chỉ số CCHC áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2024	Quyết định ban hành Bộ Chỉ số	Văn bản số 4511/VP-KSTTHC ngày 17/4/2024 của Văn phòng UBND TP
4.	Tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện khung Chỉ số CCHC các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2024	Quyết định ban hành Bộ Chỉ số	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024
5.	Triển khai Kế hoạch công vụ năm 2024 của Thành phố	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các	Trong năm 2024	Kết luận kiểm tra và các báo cáo	Kế hoạch số 313/KH-

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn nhiệm vụ
			quận, huyện, thị xã		khắc phục	UBND ngày 22/12/2023 của UBND Thành phố
6.	Kế hoạch cải thiện, nâng cao 03 Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI cấp Tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2024	Kế hoạch	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024
7.	Báo cáo, đề xuất phương án đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 1001/QĐ-BNV ngày 11/12/2023 của Bộ Nội vụ.	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2024	Kế hoạch/ Quyết định	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024
8.	Ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2024 áp dụng đối với các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2024	Kế hoạch xác định Chỉ số	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024
9.	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Nội vụ	Quý II/2024	Đề án/Phương án	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024
10.	Đổi mới công tác tiếp nhận, tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc Thành phố	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Trong năm 2024	Kỳ tuyển dụng	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/ Kết quả	Nguồn nhiệm vụ
11.	Xây dựng Nghị quyết về bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị Thành phố sau khi Luật Thủ đô được ban hành.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2024	Nghị quyết HĐND Thành phố	Kế hoạch CCHC của Thành phố năm 2024